

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026 - 2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Quyết định số 2776/QĐ-TTg ngày 24/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026 - 2035, định hướng đến năm 2045” (sau đây gọi tắt là Đề án 2776); Công văn số 343/BGDĐT-GDĐH ngày 21/01/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Quyết định số 2776/QĐ-TTg ngày 24/12/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026 - 2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thực hiện thống nhất và hiệu quả các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án 2776, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số (DTTS).

b) Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao người DTTS phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; từng bước hình thành đội ngũ nhân lực có trình độ, kỹ năng, đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, thúc đẩy phát triển bền vững của tỉnh; đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các ngành công nghệ cao, lĩnh vực ưu tiên trên địa bàn tỉnh; Tạo tiền đề thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư, nhất là trong lĩnh vực công nghệ cao, kinh tế số, kinh tế xanh; tăng cường gắn kết giữa đào tạo và sử dụng lao động, bảo đảm người học sau đào tạo có cơ hội việc làm.

c) Làm cơ sở để các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức triển khai kịp thời, cụ thể hóa các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan phối hợp chặt chẽ, kịp thời chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong triển khai, tổ chức thực hiện đúng mục đích, yêu cầu đề ra.

b) Việc xác định các ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo cho người DTTS tập trung vào các lĩnh vực ngành, nghề trong phạm vi Đề án 2776; bảo đảm gắn với định hướng, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực và nhu cầu sử dụng lao động của từng ngành, lĩnh vực, từng vùng trên địa bàn tỉnh.

c) Kết hợp nguồn ngân sách trung ương, địa phương, các nguồn vốn trong các chương trình đề án và các chương trình mục tiêu quốc gia, đầu tư doanh nghiệp để triển khai hiệu quả Kế hoạch. Các nội dung thực hiện phải bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục chất lượng cao cho người DTTS trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm; từng bước hình thành đội ngũ nhân lực chất lượng cao, xây dựng đội ngũ cán bộ nòng cốt là người DTTS có đủ trình độ, phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2035

a) Số lượng tuyển mới theo đối tượng của Đề án tăng hằng năm từ 80 - 100 học sinh, sinh viên học trình độ cao đẳng, đại học; trong đó phần đầu 50% trở lên sinh viên có năng lực tốt để đào tạo, hình thành lực lượng lao động, cán bộ nòng cốt phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi với tỷ lệ 07 - 10% người học theo các ngành sức khỏe; 05 - 10% ngành nông, lâm nghiệp; 05 - 10% ngành du lịch; phần còn lại theo học các ngành, lĩnh vực khác theo nhu cầu thực tiễn.

b) Tăng quy mô đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ là người DTTS, phần đầu mức tăng tối thiểu 10%/năm.

3. Định hướng đến năm 2045

Tiếp tục tăng quy mô đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là người DTTS cho một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có thế mạnh, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

a) Học sinh, sinh viên, học viên là người DTTS sinh sống tại vùng đồng bào DTTS và miền núi, hoặc hộ nghèo học các ngành, lĩnh vực trọng điểm thuộc phạm vi Đề án 2776.

b) Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, các viện nghiên cứu và các cơ quan, tổ chức tham gia triển khai Đề án 2776 trên địa bàn tỉnh.

2. Phạm vi ngành, lĩnh vực đào tạo

a) Giai đoạn 2026 - 2030: Tập trung đào tạo các ngành, lĩnh vực sức khỏe, công nghệ thông tin, nông nghiệp, lâm nghiệp, tài chính - ngân hàng, đào tạo giáo viên, du lịch và công tác xã hội.

b) Giai đoạn 2030 - 2035: Mở rộng ngành, lĩnh vực đào tạo của Đề án 2776 phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, miền núi theo hướng dẫn của Chính phủ và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường năng lực, mở rộng mạng lưới và nâng cao chất lượng đào tạo

a) củng cố, mở rộng và nâng cao chất lượng mạng lưới cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tham gia đào tạo các ngành, lĩnh vực trọng điểm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tăng cường bồi dưỡng, trang bị kiến thức nền tảng như toán học, ngữ văn, khoa học cơ bản, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và phương pháp học tập hiện đại để chuẩn bị tốt các điều kiện cho người học tiếp cận các chương trình đào tạo chất lượng cao, học tập, nghiên cứu khoa học tại các trường cao đẳng, đại học.

b) Tiếp tục thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để tăng cường năng lực cho một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học chủ lực trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiệm vụ đào tạo các ngành, lĩnh vực ưu tiên của Đề án 2776.

c) Rà soát, lựa chọn, điều chỉnh hoặc xây dựng chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo các ngành, lĩnh vực trọng điểm theo hướng hiện đại, linh hoạt, phù hợp với trình độ người học và điều kiện kinh tế - xã hội, văn hóa của vùng đồng bào DTTS, miền núi, vùng sâu, vùng xa của tỉnh.

d) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục tham gia đào tạo các ngành, lĩnh vực trọng điểm; ưu tiên bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy hiện đại, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học - công nghệ trong giáo dục và đào tạo.

đ) Thúc đẩy liên kết, hợp tác đào tạo giữa các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh với các cơ sở đào tạo có uy tín trong và ngoài tỉnh, các tổ chức quốc tế; hình thành mạng lưới chia sẻ chương trình, giảng viên, học liệu và kinh nghiệm quản lý nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học - công nghệ trong đào tạo

a) Triển khai nền tảng quản lý số trong giáo dục và đào tạo phục vụ thống nhất công tác tuyển sinh, đào tạo, quản lý người học là người DTTS trên địa bàn tỉnh; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và hỗ trợ học tập.

b) Phát triển hệ thống học liệu số, tài nguyên giáo dục mở, đa dạng ngôn ngữ (tiếng Việt và một số tiếng dân tộc phổ biến trên địa bàn tỉnh) để hỗ trợ người học tiếp cận kiến thức, nâng cao khả năng tự học và học tập suốt đời.

c) Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong phân tích, dự báo nhu cầu nhân lực, việc làm theo ngành, lĩnh vực và theo vùng của tỉnh; hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, kết nối đào tạo với thị trường lao động.

d) Xây dựng và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu về đào tạo, việc làm và thị trường lao động của tỉnh; kết nối dữ liệu giữa các cơ sở đào tạo, cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và trung tâm dịch vụ việc làm.

đ) Khuyến khích doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp giáo dục tham gia cung cấp nền tảng, dịch vụ số trong đào tạo; từng bước hình thành hệ sinh thái công nghệ giáo dục phục vụ đào tạo nguồn nhân lực người DTTS của tỉnh.

3. Huy động, đa dạng hóa nguồn lực

a) Ưu tiên bố trí ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án 2776 và tại Kế hoạch này; lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn tỉnh.

b) Khuyến khích, huy động các nguồn lực xã hội hóa, nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực người DTTS; đẩy mạnh hợp tác công - tư trong giáo dục và đào tạo, đào tạo nguồn nhân lực DTTS.

c) Khuyến khích doanh nghiệp, cơ sở đào tạo tư thực quan tâm, bố trí kinh phí để thực hiện hỗ trợ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực người DTTS. Tăng cường liên kết với doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của tỉnh, tham gia đặt hàng đào tạo, tiếp nhận người học thực tập, làm việc sau đào tạo.

d) Chủ động phân cấp, giao nhiệm vụ cho các địa phương, cơ sở đào tạo trong việc tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn.

4. Xây dựng hệ sinh thái phát triển nguồn nhân lực vùng DTTS gắn với giải quyết việc làm và khởi nghiệp

a) Thực hiện hiệu quả các chính sách về lao động, việc làm đối với người lao động là người DTTS; nghiên cứu, đề xuất cơ chế khuyến khích doanh nghiệp tuyển dụng, sử dụng lao động là người DTTS đã qua đào tạo.

b) Tăng cường tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm ngay tại các cơ sở đào tạo; kết nối trực tiếp với trung tâm dịch vụ việc làm, hệ thống doanh nghiệp trong các ngành, nghề, lĩnh vực trọng điểm trong và ngoài tỉnh.

c) Xây dựng hệ thống thông tin minh bạch về thị trường lao động, xu hướng nghề nghiệp, nhu cầu nhân lực, cơ hội việc làm và khởi nghiệp theo từng ngành, lĩnh vực trọng điểm của tỉnh.

d) Hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên, học viên là người DTTS thông qua đào tạo kỹ năng khởi nghiệp, quản trị kinh doanh, hỗ trợ tiếp cận vốn và tư vấn xây dựng dự án sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện địa phương.

5. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh

a) Rà soát, đề xuất các chính sách hỗ trợ học tập (miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập, sinh hoạt; chỗ ở; bồi dưỡng ngoại ngữ, kỹ năng số...) cho người học là người DTTS trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng mô hình phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp, quy định rõ trách nhiệm trong đào tạo, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực người DTTS.

c) Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến tuyển sinh, đào tạo nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người học ở vùng sâu, vùng xa, phù hợp với điều kiện địa hình và khoảng cách địa lý của tỉnh.

d) Nghiên cứu, xây dựng và đề xuất chính sách khuyến khích, thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó ưu tiên nguồn nhân lực là người DTTS đã được đào tạo theo mục tiêu Đề án, tham gia công tác, làm việc lâu dài tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa của tỉnh, phù hợp với điều kiện phát triển mới và yêu cầu thực tiễn của địa phương.

6. Đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp, truyền thông và hợp tác quốc tế

a) Tổ chức tư vấn, hướng nghiệp thường xuyên tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú và các cơ sở giáo dục trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giới thiệu các ngành, lĩnh vực trọng điểm có nhu cầu nhân lực cao của tỉnh; định hướng học tập, lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, nguyện vọng của học sinh.

b) Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn triển khai các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh về hỗ trợ giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực người DTTS; bảo đảm thông tin đến được với người học, gia đình và cộng đồng dân cư.

c) Xây dựng và triển khai các hoạt động truyền thông đa dạng, phù hợp với điều kiện địa phương, nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là người DTTS; tạo sự đồng thuận, ủng hộ của cộng đồng trong việc khuyến khích học tập, học nghề và học tập suốt đời.

d) Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên đề tại trường học và địa phương, tuyên truyền, giới thiệu các tấm gương điển hình, cá nhân tiêu biểu là người DTTS học tập, lao động, khởi nghiệp thành công; qua đó tạo động lực, khơi dậy khát vọng học tập, vươn lên cho thế hệ trẻ.

đ) Tăng cường xây dựng và mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong đào tạo, thông qua việc phối hợp với các tổ chức quốc tế, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp nước ngoài để trao đổi kinh nghiệm, chuyển giao chương trình, phương pháp đào tạo; từng bước nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực người DTTS trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án 2776.

e) Khuyến khích, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên xuất sắc là người DTTS tham gia các chương trình học bổng, trao đổi học tập, đào tạo ở nước ngoài hoặc các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp, trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật và khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh hoặc các nguồn tài trợ quốc tế.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước (chi thường xuyên và chi đầu tư) thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Các nguồn vốn lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án và các chương trình mục tiêu quốc gia được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Các nguồn kinh phí xã hội hợp pháp theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh và chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Quản lý, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về giáo dục phổ thông, giáo dục dân tộc và giáo dục nghề nghiệp, bao gồm đào tạo trung cấp, cao đẳng; nâng cao chất lượng đào tạo tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia thực hiện Đề án 2776.

- Nâng cao chất lượng đào tạo giáo dục nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên là người DTTS; chú trọng bồi dưỡng kiến thức nền tảng, ngoại ngữ, kỹ năng số, khoa học - công nghệ, phương pháp học tập hiện đại làm cơ sở tiếp cận các chương trình đào tạo chất lượng cao, học tập, nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, đào tạo, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo giáo dục nghề nghiệp, gắn đào tạo với kỹ năng nghề, kỹ năng số, kỹ năng mềm; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học - công nghệ trong quản lý và tổ chức đào tạo; tư vấn, hướng nghiệp thường xuyên tại các cơ sở giáo dục; giới thiệu các ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án 2776;

- Tham mưu đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để tăng cường năng lực cho một số trường trung học phổ thông nội trú, bán trú và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh thực hiện đào tạo các ngành, lĩnh vực ưu tiên của Đề án.

b) Phối hợp triển khai chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, xây dựng học liệu số, tài nguyên giáo dục mở; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý đào tạo và hỗ trợ người học.

c) Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo với nhu cầu sử dụng, bố trí, tuyển dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người DTTS trên địa bàn tỉnh.

d) Nghiên cứu, triển khai thực hiện cơ chế đặt hàng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo nhu cầu thực tế của địa phương vùng đồng bào DTTS, gắn đào tạo với tạo việc làm, sử dụng lao động sau đào tạo.

đ) Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và các bộ, ngành Trung ương về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong việc lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án 2776 với các chương trình, chính sách dân tộc đang triển khai trên địa bàn tỉnh, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, tránh trùng lặp.

b) Phối hợp tham mưu rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh nhằm hỗ trợ học tập, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực người DTTS, nhất là tại vùng sâu, vùng xa; tham gia phối hợp xây dựng và đề xuất chính sách thu hút, sử dụng nguồn nhân lực người DTTS sau đào tạo, gắn với yêu cầu phát triển bền vững vùng đồng bào DTTS.

c) Phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS tham gia học tập, học nghề, nâng cao trình độ; phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng, trong khuyến học, khuyến nghề; phối hợp xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực người DTTS theo từng vùng, từng nhóm dân tộc, làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch đào tạo và bố trí nguồn lực.

d) Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng nhiệm vụ được giao; kịp thời đề xuất điều chỉnh giải pháp cho phù hợp với điều kiện thực tiễn.

3. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về lao động, việc làm đối với người lao động là DTTS; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khuyến khích doanh nghiệp tuyển dụng, sử dụng lao động là người DTTS đã qua đào tạo; theo dõi, tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến tuyển dụng, sử dụng lao động, tạo điều kiện thuận lợi cho người học ở vùng đồng bào DTTS, vùng sâu, vùng xa.

b) Tổ chức thu thập, cập nhật, khai thác và sử dụng thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; theo dõi, phân tích, dự báo xu hướng và nhu cầu nhân lực theo ngành, lĩnh vực và địa bàn, trong đó chú trọng nhu cầu nhân lực của vùng đồng bào DTTS và miền núi; cung cấp thông tin phục vụ công tác tư vấn hướng nghiệp, đào tạo và giải quyết việc làm. Tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối cung - cầu lao động cho học sinh, sinh viên, học viên là người DTTS sau đào tạo có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong và ngoài tỉnh.

c) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu triển khai, thực hiện chính sách thu hút, sử dụng nguồn nhân lực, tạo việc làm cho người DTTS sau đào tạo trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án 2776 tại địa phương, nhất là vùng đồng bào DTTS.

4. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối của ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

b) Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung của Đề án 2776 và Kế hoạch này.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp và cộng đồng xã hội đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhân lực là người DTTS.

c) Phối hợp với các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp tham gia xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao là người DTTS trong các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch; góp phần hình thành đội ngũ nhân lực có trình độ chuyên môn, phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển du lịch, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

d) Lồng ghép việc thực hiện Đề án 2776 với các chương trình, kế hoạch phát triển văn hóa, thể thao và du lịch của tỉnh; định kỳ theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ trong đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; xây dựng, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu về đào tạo, việc làm và thị trường lao động của tỉnh.

b) Khuyến khích doanh nghiệp khoa học - công nghệ, doanh nghiệp giáo dục tham gia cung cấp nền tảng, dịch vụ số trong đào tạo, từng bước hình thành hệ sinh thái công nghệ giáo dục phục vụ đào tạo nguồn nhân lực người DTTS.

7. Sở Y tế

Chủ trì triển khai, thực hiện Kế hoạch đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành Y tế theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý; rà soát, lựa chọn công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số thuộc ngành Y tế có đủ năng lực, điều kiện tham gia dự tuyển đào tạo trình độ sau đại học và tương đương; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác đào tạo, bồi dưỡng; tham mưu, đề xuất các chế độ, chính sách (nếu có) nhằm phát triển nguồn nhân lực y tế là người DTTS.

8. UBND các xã, phường

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nội dung của Đề án 2776 đến đồng bào DTTS trên địa bàn, đặc biệt các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; vận động, tạo điều kiện để người DTTS tham gia học tập, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ theo các ngành, lĩnh vực của Đề án; hướng dẫn, triển khai các cơ chế, chính sách của Đề án đến với đồng bào DTTS tại địa phương.

b) Rà soát, thống kê, cập nhật nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là người DTTS trên địa bàn (*theo từng ngành, lĩnh vực, trình độ đào tạo*); tổng hợp, đề xuất danh mục ngành, nghề, lĩnh vực đối tượng đào tạo gửi các sở, ngành liên quan làm căn cứ xây dựng kế hoạch đào tạo hằng năm và giai đoạn.

c) Phối hợp với các sở, ngành và cơ sở đào tạo trong việc lựa chọn, cử người DTTS tham gia đào tạo, bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chí, ưu tiên các lĩnh vực tỉnh có nhu cầu như giáo dục, y tế, công nghệ thông tin, nông nghiệp, du lịch, tài chính - ngân hàng và công tác xã hội.

d) Lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, dự án trên địa bàn (*chương trình mục tiêu quốc gia, chính sách dân tộc, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới...*) nhằm hỗ trợ người DTTS tham gia đào tạo và giải quyết việc làm sau đào tạo; đồng thời, tăng cường hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý cho học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các đối tượng này.

đ) Theo dõi, quản lý, sử dụng và bố trí việc làm phù hợp cho người DTTS sau khi hoàn thành chương trình đào tạo; định kỳ đánh giá hiệu quả đào tạo, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh và các sở, ngành chủ trì theo quy định.

9. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh

a) Chủ động xây dựng, điều chỉnh và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo hằng năm và trung hạn đối với người học là người DTTS, bảo đảm phù hợp với mục tiêu, ngành nghề, lĩnh vực trọng điểm của Đề án và nhu cầu nhân lực của tỉnh.

b) Rà soát, cập nhật và đổi mới chương trình đào tạo, giáo trình, học liệu, phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại, linh hoạt, gắn lý thuyết với thực hành, phù hợp với trình độ người học và điều kiện kinh tế - xã hội, văn hóa vùng đồng bào DTTS.

c) Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, khoa học - công nghệ trong quản lý đào tạo và giảng dạy; phát triển học liệu số, tổ chức các hình thức đào tạo linh hoạt, kết hợp trực tiếp và trực tuyến phù hợp điều kiện thực tế.

d) Chủ động liên kết, hợp tác với doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trong và ngoài tỉnh để tổ chức đào tạo gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh; tiếp nhận người học thực tập, thực hành; phối hợp tuyển dụng và giải quyết việc làm sau đào tạo.

đ) Tổ chức tư vấn, hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên, học viên là người DTTS; phối hợp giới thiệu việc làm, kết nối với hệ thống dịch vụ việc làm theo phân công của cơ quan quản lý nhà nước.

e) Tham gia xây dựng, cung cấp thông tin cho cơ sở dữ liệu đào tạo, việc làm và thị trường lao động của tỉnh; định kỳ báo cáo kết quả đào tạo, tình hình việc làm của người học sau tốt nghiệp theo quy định.

g) Chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan trong việc đề xuất nhu cầu đầu tư, đặt hàng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý nhằm nâng cao chất lượng đào tạo các ngành, lĩnh vực trọng điểm.

h) Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ người học là người DTTS theo quy định; tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ học tập, giảm tỷ lệ bỏ học, nâng cao tỷ lệ hoàn thành khóa học và có việc làm sau đào tạo.

i) Căn cứ nội dung Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của đơn vị; tăng cường phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp trong quá trình tổ chức thực hiện; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

VII. CÔNG TÁC BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ hằng năm (*trước ngày 30/11*) và đột xuất báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND tỉnh (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo*) để tổng hợp.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ngành, đơn vị, địa phương về các nội dung của Kế hoạch; hướng dẫn, tham mưu tổ chức sơ kết và tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026 - 2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh yêu cầu điều chỉnh, bổ sung để tăng hiệu quả triển khai thực hiện hoặc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo và đề xuất UBND tỉnh (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo*) để xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Đại học Thái Nguyên;
- UBND các xã, phường;
- Các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh (Đ/c Hà);
- Lưu: VT, KGVX. Thăngpv. *ĐTH*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Lượng